

Bản án số: 17/2023/HSST
Ngày: 09 – 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lương Thị Cúc

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Mai Đức Danh

2. Ông: Lê Thế Hải

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Kim Duy Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 02 năm 2023 tại Hội trường xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST- HS, ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

VŨ THỊ TH – Sinh năm 1985; Nơi sinh: xã Thanh Th, thị xã Nghi S, Thanh H và nơi ở hiện nay: thôn Minh L, xã Trường L, TX. Nghi S, Thanh H; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Vũ Lạnh X đã chết và con bà Đỗ Thị L – Sinh năm 1956; Có chồng: Nguyễn Hữu C – Sinh năm 1985, có 02 con lớn SN 2008, nhỏ SN 2011; Tiền án: Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 05/8/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

+ Người bào chữa cho bị cáo: ông Lê Khắc Hải – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm TGPL tỉnh Thanh Hóa, chi nhánh số 7 – vắng mặt

- Người làm chứng: Lê Trọng T – sinh năm 1977 – Vắng mặt

Trú tại: Thôn 7, xã Tân Tr, TX. Nghi S, Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h00' ngày 01/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn làm việc với đối tượng nghiện ma túy, đang điều trị Methadone là Lê Trọng T, sinh năm 1977, trú tại thôn 7, xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, Tuấn đã khai nhận vào

ngày 27/7/2022, T có mua 01 gói Heroine của Th, sinh năm 1985, ở thôn Minh L, xã Trường L, thị xã Nghi S với giá 500.000 đồng và đã sử dụng hết. Trên cơ sở lời khai của T, Cơ quan điều tra đã triệu tập Th đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Th đã thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy như Tuấn đã khai báo trên, đồng thời Th còn khai nhận bản thân đang cất giấu 33 gói Heroine tại nhà nhằm mục đích để bán kiếm lời (BL 98-99, 129-135).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Th ở thôn Minh L, xã Trường L, thị xã Nghi S, Cơ quan điều tra thu giữ:

- Thu giữ trên móc treo quần áo phía Tây phòng bếp: 01 túi nilon màu đen, bên trong có 01 túi nilon màu trắng đựng 33 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục.

- Thu giữ trong két sắt phía Tây phòng ngủ: số tiền 21.500.000 đồng.

- Thu giữ trên mặt bàn phòng khách: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 1: 866988040498171, số IMEI 2: 866988040498163, lắp sim 1 số 0965.187.164 và sim 2 số 0365.727.164; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEI: 358414106263370, lắp sim số 0368.301.823 (BL 25 - 27).

Tại Bản kết luận giám định số 2641/KL-KTHS, ngày 04/8/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: *Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong 33 gói giấy màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Th nêu trên là ma túy, có tổng khối lượng 10,825 gam, loại: Heroine* (BL 45).

Tại Bản kết luận giám định số 3579/KL-KTHS, ngày 19/10/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: *Kiểu gen của Th, sinh năm 1985, trú thôn Minh Lâm, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa trùng với kiểu gen thu giữ được trên túi nilon màu trắng và túi nilon màu đen và trên 33 gói giấy màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Th gửi giám định* (BL 62, 66).

Tại Bản kết luận giám định số 2695/KL-KTHS, ngày 09/8/202, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: *Số tiền 21.500.000 đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở nhà của Th gửi giám định là tiền thật* (BL 57).

Về nguồn gốc số ma túy trên, Th khai nhận: Vào tối ngày 25/7/2022 và ngày 27/7/2022, Th mua của một người đàn ông không quen biết 02 lần ma túy tại khu vực nhà máy bao bì Đại Dương ở thôn Ninh Sơn, xã Trường Lâm, thị xã Nghi Sơn với số tiền lần lượt là 2.000.000 đồng và 6.000.000 đồng. Sau đó, Th đem ma túy về nhà chia ra thành các gói nhỏ để bán kiếm lời. Đến chiều ngày 27/7/2022, Lê Trọng Tuấn đến hỏi mua ma túy, Th đã bán cho Tuấn 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, số còn lại 33 gói ma túy Th cho tất cả vào túi nilon màu trắng, sau đó cho vào túi nilon màu đen treo trên móc quần áo phía Tây phòng bếp của gia đình và đã bị Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp (BL: 98-125, 130-135).

Ngoài việc bán trái phép chất ma túy cho Lê Trọng T như đã nêu trên, thì Th còn khai nhận vào ngày 28/7/2022, Th còn bán cho Vũ Tiến Th1, sinh năm 1990, trú tại thôn Minh L, xã Trường L, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh Hóa 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng hiện tại đối tượng Th1 không có mặt

tại địa phương nên chưa làm rõ được sự việc. Về nội dung này, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau khi có đủ căn cứ (BL 137-147).

Về người bán ma túy, do Th khai không quen biết, không rõ danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSNS, ngày 05/01/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố Vũ Thị Th về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS và đề nghị mức hình phạt từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Về phần vật chứng: Đề nghị Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ được trong vụ án; Tịch thu xung công số tiền 500.000đ là tiền Th bán ma túy cho T mà có, trả lại cho bị cáo số tiền 21 triệu. Trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEI: 358414106263370, lắp sim số 0368.301.823.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST.

* Về quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà VKS ND Thị xã Nghi Sơn đã truy tố với bị cáo. Về mức hình phạt đề nghị HĐXX, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX trả lại số tiền thu giữ của bị cáo sau khi tịch thu xung công số tiền 500.000đ bị cáo bán ma túy cho T.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào lời khai của người làm chứng và lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận: Vào ngày 27/7/2022, Vũ Thị Th đã có hành vi bán trái phép cho Lê Trọng T một gói ma túy loại Heroin (không xác định được trọng lượng) với giá 500.000đ. Quá trình làm việc với Vũ Thị Th, bị cáo đã tự giác khai nhận hiện đang tàng trữ trái phép 10,825gam ma túy loại Heroin tại nhà mình ở nhằm mục đích bán lấy tiền. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải đưa bị cáo ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vũ Thị Th về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đối với hành vi bị cáo khai có bán ma túy cho Vũ Tiến Th1 một lần tuy nhiên quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng hiện tại đối tượng Vũ Tiến Th1 không có mặt tại địa phương nên CQĐT chưa làm rõ được nội dung này. Hiện đang tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thị Th về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án: Trong những năm qua tình hình về tội phạm ma túy dưới mọi hình thức trong cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã Nghi Sơn nói riêng ngày càng tăng. Bị cáo đủ nhận thức để hiểu được những tác hại do ma túy gây ra và các hành vi về tàng trữ, mua bán, sử dụng, lôi kéo người khác ... đều vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện và thực hiện tới cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây nên dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội, và ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe cũng như tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã thật thà, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và những lần bán trái phép trước đó, bản thân bị cáo không biết chữ, hạn chế về mặt nhận thức, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, một con nhỏ bị bệnh tim bẩm sinh có xác nhận của chính quyền địa phương vì vậy khi lượng hình bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên xét thấy khối lượng ma túy tương đối nhiều, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù cho bị cáo và lên cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện tại chồng mới chấp hành án phạt tù, hiện đang bị tai nạn, con còn nhỏ, một cháu bị bệnh tim bẩm sinh nên HĐXX nghĩ chưa cần thiết áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS làm hình phạt bổ sung cho bị cáo để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật.

[5]. Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu xung công số tiền 500.000đ là tiền Th bán ma túy cho T mà có. Trả lại cho Th số tiền 21 triệu vì đây là tiền do bị cáo bán cây trên rẫy có được không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEI: 358414106263370, lắp sim số 0368.301.823 vì không chứng minh được việc Th dùng điện thoại để thực hiện việc mua bán ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo ủy quyền lại cho em gái bị cáo là chị Vũ Thị Hiền có địa chỉ tại TDP Hưng Sơn, phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa được quyền thay mặt bị cáo để nhận lại các tài sản trên.

[6]. Xét quan điểm bào chữa cho bị cáo: HĐXX thấy phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm i Khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS

- **Tuyên bố:** Vũ Thị Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- **Xử phạt:** Vũ Thị Th 09 năm tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 05/8/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Về vật chứng: Áp dụng:** điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Như Nguyễn và các hình dấu của phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong đựng toàn bộ vỏ bao gói niêm mở niêm phong và 9,948gam chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn trong 33 gói giấy màu trắng theo kết luận giám định là ma túy loại Heroin còn lại sau giám định đã qua sử dụng; Một hộp giấy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Lê Thị Bích Ngọc, Tống Văn Ngọc và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa bên trong đựng một túi ni lông màu đen, một túi ni lông màu trắng và 33 mảnh giấy màu trắng; một phong bì ký hiệu K5 được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Duy Thanh, Nguyễn Trọng Trọng, Hồ Đăng Hùng, Vũ Thị Th và các hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEI: 358414106263370, lắp sim số 0368.301.823.

Tất cả các tang vật trên đang được nhập kho theo phiếu NK2023/16 ngày 17/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu xung công số tiền 500.000đ và trả lại cho bị cáo số tiền 21.000.000đ hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc nhà nước thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo phiếu nhập kho ngày 02/11/2022 của Kho bạc nhà nước thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa.

Chị Vũ Thị Hiền có địa chỉ tại TDP Hưng Sơn, phường Hải Ninh, TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa được quyền thay mặt bị cáo Th đến Chi cục THADS Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa để xin nhận lại các tài sản trên của bị cáo Th.

- **Án phí :** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000^d tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKS ND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- CQĐT CA TX Nghi Sơn;
- Nhà tạm giữ CA TX Nghi Sơn
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Thị Cúc